

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2012/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định một số chế độ ưu đãi đối với sĩ quan,  
quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ, công chức quốc phòng  
và công nhân quốc phòng thuộc lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Pháp lệnh lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam năm 2008;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của  
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh  
lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định một số chế độ ưu  
đãi đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ, công chức  
quốc phòng và công nhân quốc phòng thuộc lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quyết định này quy định chế độ phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo; chế độ phụ cấp đặc thù đi biển trong thời gian trực tiếp tham gia diễn tập, huấn luyện, tìm kiếm, cứu nạn trên biển đối với sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ, công chức quốc phòng và công nhân quốc phòng thuộc lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam.

2. Đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này nếu đang được hưởng chế độ phụ cấp công tác lâu năm theo quy định tại Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì không được hưởng chế độ phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo quy định tại Quyết định này.

## **Điều 2. Các chế độ ưu đãi**

### **1. Phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo**

Đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định này, hàng tháng được hưởng chế độ phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo tính theo hệ số so với mức lương tối thiểu chung và thời gian thực tế công tác ở đảo xa. Cụ thể như sau:

#### **a) Làm nhiệm vụ ở các đảo xa thuộc các vùng biển Việt Nam:**

- Từ đủ 5 năm đến dưới 10 năm, mức hưởng là 0,2;
- Từ đủ 10 năm đến dưới 15 năm, mức hưởng là 0,3;
- Từ đủ 15 năm trở lên, mức hưởng là 0,4.

b) Làm nhiệm vụ từ đủ 5 năm trở lên ở các đảo gần bờ, bao gồm các đảo: Cái Bầu, Đình Vũ, Cồn Đen, Cồn Lục, Cồn Vành, Đảo Ne, Đảo Ngư, Đảo Sơn Dương, Hòn La, Hòn Tre và Bình Ba được hưởng mức 0,1.

c) Thời gian công tác để tính hưởng chế độ phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo đối với các đối tượng quy định tại Điểm a, Điểm b Điều này là tổng thời gian công tác thực tế ở các đảo, nếu có gián đoạn thì được cộng dồn.

### **2. Phụ cấp đặc thù đi biển**

Đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định này, trong thời gian trực tiếp tham gia diễn tập, huấn luyện, tìm kiếm, cứu nạn trên biển được hưởng chế độ phụ cấp đặc thù đi biển với mức 150.000 đồng/người/ngày thực tế đi biển.

## **Điều 3. Nguyên tắc áp dụng**

1. Đối tượng được hưởng chế độ phụ cấp đặc thù đi biển quy định tại Quyết định này, đồng thời đang được hưởng chế độ phụ cấp đặc thù đi biển quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác thì được chọn một mức hưởng cao nhất.

2. Chế độ phụ cấp công tác lâu năm ở hải đảo chỉ áp dụng thực hiện đối với đối tượng đang công tác ở các đảo quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 1 Điều 2 Quyết định này.

3. Các chế độ quy định tại Quyết định này được chi trả cùng kỳ lương hàng tháng và không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế.

## **Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện chế độ ưu đãi quy định tại Quyết định này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

## **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2012.

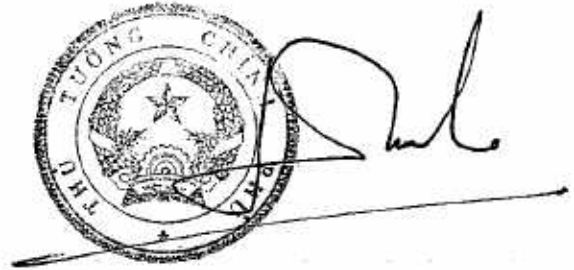
## **Điều 6. Trách nhiệm thi hành**

1. Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Quyết định này.
2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (5b).q. **300**

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**